

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÀU BÀNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST  
Ngày: 17-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Độ.

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1996 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp X, xã N, huyện D, tỉnh Bạc Liêu; nơi sinh sống: khu phố Đ, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Huỳnh Mỹ H; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ ngày 03 tháng 7 năm 2021, đến ngày 10 tháng 7 năm 2019 tạm giam cho đến nay, có mặt.

***- Bị hại:*** Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số B1-63A, khu phố P, phường M, thành phố O, tỉnh Bình Dương; tạm trú: khu phố Đ, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trần Văn S là người làm thuê cho anh Nguyễn Hoàng A. Do thiếu tiền tiêu xài nên S đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vào khoảng đầu tháng 5 năm 2021, S đến làm thuê phụ bán quán hủ tiếu cho anh Nguyễn Hoàng A. Ngày 15 tháng 5 năm 2021, sau khi phụ bán hàng đến 14 giờ cùng ngày S về nhà của anh A tại khu G6, đường N17 - LH, khu phố Đ, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương để tắm rửa. Tại đây, S thấy anh A nằm ngủ dưới sàn nhà có để một điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen và một cặp da màu nâu bên cạnh mình nên nảy sinh ý định trộm tài sản rồi bỏ trốn. Sau khi trộm được tài sản S kiểm tra chiếc cặp da màu nâu bên trong có số tiền 9.000.000 đồng cùng một số giấy tờ tùy thân của anh A. S lấy số tiền trên tiêu xài cá nhân hết rồi bỏ lại cặp da và giấy tờ của anh A tại phòng trọ của mình. Đối với điện thoại di động Samsung J7 màu đen S đem bán cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại thành phố Hồ Chí Minh với giá 400.000 đồng số tiền trên S cũng tiêu xài cá nhân hết. Do tình hình dịch bệnh phức tạp nên đến ngày 03 tháng 7 năm 2021, anh A mới làm đơn trình báo sự việc trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng tiến hành truy vết và bắt được S khi đang bỏ trốn tại phường Q, thị xã C, tỉnh Bình Dương qua làm việc S đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo S thừa nhận sự việc phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại A vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra, truy tố bị hại A không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo Biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 04 tháng 7 năm 2021 (bút lục số 08), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã tạm giữ của Trần Văn S 01 điện thoại OPPO F3 Plus, 01 ví da màu vàng và 01 túi da màu nâu đen.

Theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 04 tháng 7 năm 2021 (bút lục số 29), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã tạm giữ của Trần Văn S 01 cặp da màu nâu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29/KL - HĐĐGTS ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bàu Bàng (bút lục số 43) kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, loại J7, màu đen, đã qua sử dụng trị giá là 1.700.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc cặp da màu nâu đây là các tài sản hợp pháp của bị hại A nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại A theo Biên bản về việc trả lại đồ vật,

tài liệu ngày 20 tháng 9 năm 2021 (bút lục số 31); anh A không có yêu cầu gì khác.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3, 01 túi da màu nâu đen, 01 ví da màu vàng, là các tài sản của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại cho bị cáo theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29 tháng 10 năm 2021.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Bị hại A vắng mặt tại phiên tòa; quá trình điều tra, truy tố, bị hại A không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 57/CT-VKSBB ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt tù bị cáo S từ 10 (mười) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đã xử lý xong.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Bị hại A vắng mặt tại phiên tòa nhưng không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng khác của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: vào hồi 14 giờ ngày 15 tháng 5 năm 2021 tại khu G6, đường N17 - LH, khu phố Đ, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã có hành vi lén lút chiết đoạt 01 điện thoại di động Samsung J7 màu đen trị giá 1.700.000 đồng và số tiền 9.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.700.000 đồng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của các bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn cần thiết.

[4] Vì tham lam, muốn hưởng thụ nhưng lại lười lao động và muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nên đã cố ý phạm tội. Xét về yếu tố lỗi, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, đủ để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa từ 10 (mười) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, Cơ quan điều tra huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã trả lại cho bị hại A 01 chiếc cặp da màu nâu, xét phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, Cơ quan điều tra huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã trả lại cho bị cáo S 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3, 01 túi da màu nâu đen, 01 ví da màu vàng, xét phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 7 năm 2021.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo; bị hại;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Tùng**